

Bản án số: 31/2021/HS-ST  
Ngày 01-6-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Văn An

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Thanh Hưng

Ông Nguyễn Văn Hiền

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Đặng Nhật Trường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:*** Ông Phạm Trung Thái - Kiểm sát viên.

Trong ngày 01 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lay xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Phạm Xuân T, sinh năm 1994, tại Tiền Giang. Trú tại: Ấp Mỹ Lợi, xã Mỹ Long, huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hoá (học vấn): 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn Tiểu và bà Nguyễn Thị Thanh; Anh chị em ruột có 01 người, bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Tiền sự: Không; Tiền án: không; bị cáo bị tạm giữ ngày 17/12/2020 chuyển giam từ 18/12/2020 cho đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện Cai Lay.

*Người bị hại:*

1. Chị **Trần Thị Trúc L**, sinh năm 1992. (Xin vắng mặt)

2. Anh **Đặng Hữu Ph**, sinh năm 1987. (Xin vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp M, xã M, huyện C, tỉnh T

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Anh **Tạ Trung Tâ** sinh năm 1990. (Xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp M, xã M, huyện C, tỉnh T

2. Bà **Lê Thị Ngọc Đ**, sinh năm 1971. (Xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp M, xã M, huyện C, tỉnh T

3. Bà **Nguyễn Thị Hà**, sinh năm 1976. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp M, xã M, huyện C, tỉnh T

4. Anh **Phan Văn Du**, sinh năm 1981. (Xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp M, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

5. Bà **Thái Thị Ti**, sinh năm 1969. (Xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp L, xã B, huyện C, tỉnh T.

6. Bà **Đặng Thị K**, sinh năm 1960. (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp M, xã M, huyện C tỉnh T.

7. Chị **Nguyễn Thị K Ch**, sinh năm 1988.(Có mặt)

Địa chỉ: Ấp K, xã L, huyện C, tỉnh T.

### NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản, khoảng 09 giờ ngày 03/7/2020, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 63C1 – 169.16 đến cửa hàng “Ph L” do Trần Thị Trúc L và Đặng Hữu Ph làm chủ. Bị cáo lừa dối chị L, anh Ph cho rằng bị cáo tên Tuấn, lính của Tạ Trung Ta (Mực, anh Ta nhờ bị cáo T mua giúp 03 thùng Tiger loại 24 lon, còn tiền Ta trả sau. Do quen biết với Ta nên chị L tin nhầm lời của bị cáo nói là thật nên giao 03 thùng Tiger cho bị cáo chở đi. Sau đó, bị cáo đem bán cho T Thị Ti 02 thùng Tiger với giá 640.000 đồng; còn 01 thùng bị cáo bán cho Phan Văn Đu số tiền 315.000 đồng.

Cũng với thủ đoạn trên, vào các ngày 05-06/7/2020, bị cáo dùng thủ đoạn gian dối tiếp tục đến cửa hàng tạp hóa “Ph L” lợi dụng danh nghĩa anh Tuấn để chị L và anh Ph tin nhầm giao cho bị cáo 18 thùng bia gồm 01 thùng Saigon Lager, 04 thùng Tiger, 13 thùng Larue loại 24 lon. Bị cáo đem 02 thùng bia Tiger; 12 thùng bia Larue vừa chiếm đoạt bán cho chị Nguyễn Thị Hà, Phạm Văn Đu, Lê Thị Ngọc Đ và bà T Thị Ti với tổng số tiền 3.195.000 đồng. Bị cáo mang đến nhà Nguyễn Thanh Sang, 01 thùng bia Sài gon Lager, 02 thùng Tiger, 01 thùng Larue để uống cùng với Sang. Sau đó, bị cáo tiếp tục đến tiệm tạp hóa “Ph L” để thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt bia thì bị chị L nghi ngờ nên kêu anh Ph là chồng mình điện thoại Ta, được Ta xác nhận không có nhờ ai mua bia dùm, nên chị L trình báo công an. Tất cả số tiền chiếm đoạt bia bị cáo đã tiêu xài cá nhân hết.

Vật chứng thu giữ được gồm: 01 quyển tập học sinh loại 04 ổ kẻ ngang 96 trang, do công ty STG sản xuất có xác nhận của chị L và bị cáo T; 01 xe mô tô kiểu dáng Dream nhãn hiệu FERROLI, biển số 63C1 – 169.16.

Bản kết luận định giá tài sản số 61 ngày 07/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Cai Lậy xác định: 07 thùng bia Tiger; 01 thùng Saigon Lager; 13 thùng Larue, có tổng trị giá 5.465.000 đồng.

Trong quá trình điều tra, bị cáo có T độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khắc phục hậu quả là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 điều 51 Bộ Luật hình sự.

Tại bản cáo trạng số 27/CT-VKHSCL ngày 15/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang truy tố Phạm Xuân T về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự.

Trong phần tranh luận, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy phát biểu quan điểm giải quyết vụ án đã đưa ra những chứng cứ, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề

ngợi áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Xuân T phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, xử phạt 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù

Về trách nhiệm dân sự: Bà Đặng Thị K là mẹ kế của Phạm Xuân T đã bồi thường khắc phục hậu quả cho chị Trần Thị Trúc L số tiền 5.400.000 đồng. Chị L đã nhận đủ số tiền và không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự.

Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu sung quỹ nhà nước 01 xe mô tô kiểu dáng Dream nhãn hiệu FERROLI, biển số 63C1 – 169.16. Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình trả lại cho bị hại 01 quyển tập học sinh loại 04 ổ kẻ ngang 96 trang, do công ty STG sản xuất có xác nhận của chị L và bị cáo T.

Đối với Nguyễn Thị H, Phan Văn Đu, Lê Thị Ngọc Đ, T Thị Ti, Nguyễn Thanh S không biết Phạm Xuân T lừa đảo chiếm đoạt số bia trên nên đề nghị hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cai Lậy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục qui định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan Ti hành tố tụng, người Ti hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Ti hành tố tụng, người Ti hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo khai nhận: Trong các ngày 03- 05- 06/7/2020, bị cáo có hành vi lừa đảo chiếm đoạt 21 thùng bia gồm 07 thùng Tiger; 01 thùng bia Sai gon Lager; 13 thùng bia Larue của Trần Thị Trúc L và Đặng Hữu Ph là chủ cửa hàng tạp hóa Ph L, ngụ ấp Mỹ Phú, xã Mỹ Long, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, tổng giá trị tài sản chiếm đoạt 5.465.000 đồng. Lời khai nhận trên của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy truy tố bị cáo Phạm Xuân T về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân, là một trong những khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự địa phương, gây hoang mang trong nhân dân. Chỉ vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà bị cáo đã lợi dụng sự tin tưởng của chị L và anh Ph bị cáo đã mạo danh anh Tuấn để mua thiếu tiền bia chị L và anh Ph để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Mặt khác, bị cáo có nhân thân xấu ngày 03/10/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Đồng Xuân, tỉnh Phú Yên, tuyên phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 01 năm 06 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo chấp

hành xong ngày 03/4/2019. Ngày 24/8/2020, Phạm Xuân T có hành vi Trộm cắp 01 tivi hiệu TVB loại 21inch màu đen, 01 mô tơ điện trị giá 1.200.000 đồng. Ngày 10/3/2021 Công an xã Mỹ Long đã ra quyết định xử phạt hành chính 1.000.000 đồng bị cáo chưa chấp hành xong. Do đó, cần phải xử phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy, trong quá điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo có T độ thành khẩn khai báo, gia đình bị can tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho người bị hại đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bà Đặng Thị K là mẹ kế của Phạm Xuân T đã bồi thường khắc phục hậu quả cho chị Trần Thị Trúc L số tiền 5.400.000 đồng. Chị L đã nhận đủ số tiền và không yêu cầu gì thêm và bà K cũng không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền trên nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Xử lý vật chứng: Xét thấy, đối với 01 xe mô tô kiểu dáng Dream nhãn hiệu FERROLI, biển số 63C1 – 169.16 vì đây là tài sản của bị cáo T đã mua lại từ chị Nguyễn Thị K Ch, bị cáo đã dùng để làm phương tiện vận chuyển 21 thùng bia của chị L và anh Ph. Xét thấy đây là phương tiện phạm tội nên tịch thu sung quỹ nhà nước. Đối 01 quyển tập học sinh loại 04 ổ kẻ ngang 96 trang, do công ty STG sản xuất có xác nhận của chị L và bị cáo T là tài sản của chị L nên trả lại.

Đối với Nguyễn Thị H, Phan Văn Đu, Lê Thị Ngọc Đ, T Thị Ti, Nguyễn Thanh S không biết Phạm Xuân T lừa đảo chiếm đoạt số bia trên nên không xem xét giải quyết.

[7] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở, phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[9] Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

#### **Xử:**

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Xuân T phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.
2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm b, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Xuân T 01(Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17 tháng 12 năm 2020.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu sung quỹ nhà nước 01 xe mô tô kiểu dáng Dream nhãn hiệu FERROLI, biển số 63C1 – 169.16. Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật

tổ tụng hình trả lại cho cho chị Trần Thị Trúc L 01 quyển tập học sinh loại 04 ổ kẻ ngang 96 trang, do công ty STG sản xuất có xác nhận của chị L và bị cáo T.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Xuân T phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đối với người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử theo trình tự thủ tục Ph thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh T ;
- VKSND tỉnh T;
- VKSND huyện C;
- CCTHADS C;
- Cơ quan điều tra HCL;
- Các đương sự;
- UBND xã;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Văn An**